

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp ĐCN 1 K10 Mã lớp học 27,061 Lý thuyết

Môn học: DMH20 Khí cụ điện

Giáo viên: Nguyễn Văn Đức

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD180502	Cao Tiến Đạt	13/06/2000	2		Đạt	
2	CD180117	Nguyễn Thành Đạt	03/12/1999	6		Đạt	
3	CD180500	Nguyễn Thành Đạt	18/07/2000	5		Đạt	
4	CD180127	Nguyễn Văn Đức	18/02/1999	5		Đức	
5	CD180481	Trịnh Huỳnh Đức	11/06/2000	5		Đức	
6	CD180280	Trần Tiến Dũng	08/09/2000	2		Dũng	
7	CD180019	Vũ Đại Dương	27/10/1999	3		Dương	
8	CD180010	Tạ Văn Duy	28/08/1997	Không được thi do không hoàn thành học phí			Phí lại
9	CD181440	Nguyễn Trường Giang	29/11/2000	Phí lại			
10	CD180488	Nguyễn Công Hạ	17/07/2000	4		Hạ	
11	CD180126	Nguyễn Văn Hải	17/07/1999	5		Hải	
12	CD180486	Nguyễn Duy Hân	23/01/2000	3		Hân	
13	CD180008	Lê Văn Hiếu	22/07/1999	Không được thi do không hoàn thành học phí			
14	CD180111	Nguyễn Viết Hoàng	19/02/1998	Phí lại			
15	CD180235	Đàm Quang Huy	21/12/2000	3		Huy	
16	CD180499	Đỗ Quang Huy	17/05/2000	3		Huy	
17	CD180214	Nguyễn Văn Kiên	17/05/2000	3		Kiên	
18	CD180323	Nguyễn Tài Lộc	23/02/2000				
19	CD181449	Nguyễn Đình Long	15/04/2000	Học lại			
20	CD181568	Nguyễn Thành Long	29/12/2000	5		Long	
21	CD180086	Nguyễn Đức Mạnh	04/03/1999	3		Mạnh	
22	CD180014	Nguyễn Văn Minh	03/06/1999	5		Minh	
23	CD180489	Trần Đình Minh	22/05/2000	4		Minh	
24	CD180256	Nguyễn Đăng Nam	13/12/2000	5		Nam	
25	CD173034	Nguyễn Quang Ngọc	07/03/1999	5		Ngọc	
26	CD180146	Đinh Trọng Nguyên	11/10/1995	5		Nguyên	
27	CD180252	Nguyễn Minh Nhật	20/08/2000	4		Minh Nhật	
28	CD181448	Nguyễn Minh Nhật	21/06/2000	5		Minh Nhật	
29	CD181502	Lê Ngọc Quang	07/05/2000	4		Quang	
30	CD181468	Kiều Hữu Quy	04/02/2000	Phí lại			
31	CD180294	Phan Văn Sơn	08/08/1996	5		Sơn	
32	CD181482	Nguyễn Minh Tâm	22/01/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			Học lại
33	CD181573	Lê Nhật Thành	26/10/2000	5		Thành	
34	CD180220	Nguyễn Hưng Thịnh	07/10/2000	5		Thịnh	
35	CD181452	Đinh Công Thường	08/06/2000	5		Thường	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD180140	Lê Xuân Toàn	17/12/1999	5		toàn	
37	CD181443	Nguyễn Quốc Toàn	06/09/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			Phí học
38	CD183178	Hà Đình Tuấn	05/07/1996	8		Tuấn	
39	CD180296	Nguyễn Tất Tuấn	22/12/2000	5		Tuấn	
40	CD180484	Nguyễn Văn Vũ Tuấn	25/02/2000				
41	CD180273	Nguyễn Văn Tuệ	10/06/1999	5		Tuệ	
42	CD180247	Đỗ Văn Vĩ	08/10/2000	3		Vĩ	
43	CD180213	Trần Quốc Việt	01/06/2000	3		Việt	
44	CD180241	Quách Hữu Vương	30/08/2000	5		Vương	

Tổng số sinh viên dự thi: 34

Số sinh viên đạt: 20

Tổng số tờ giấy thi: 34

Ngày giáo viên nộp điểm:

Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Văn Đức

CÁN BỘ COI THI 1

CÁN BỘ COI THI 2

Lê Mạnh Long

TRƯỞNG KHOA